

**BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG
CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU
QUỐC GIA GIAI ĐOẠN
2021 - 2025**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2024

Số: 54/QĐ-BCĐCTMTQG

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo
Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia
giai đoạn 2021 - 2025**

**TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 01 năm 2022 ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo Trung ương).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, BCĐCTMTQG (2b). 133



TRƯỞNG BAN

Trần Lưu Quang

PHÓ THỦ TƯỚNG
Trần Lưu Quang

**CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2024
CỦA BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC
TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

*(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 8 tháng 4 năm 2024
của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai
đoạn 2021 - 2025)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020, số 24/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2022, số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư 03 chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG), số 104/2023/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, số 108/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về giám sát chuyên đề về việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về các CTMTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các CTMTQG; các Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021, số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2021, số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư 03 CTMTQG và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương.

2. Phân công rõ trách nhiệm của từng thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương đối với công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế; tập trung công tác xử lý khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các CTMTQG.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi định kỳ, đột xuất tiến độ thực hiện các CTMTQG của Ban Chỉ đạo Trung ương và các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương; đảm bảo tính hiệu quả, thực chất trong công tác kiểm tra, giám sát của Ban Chỉ đạo Trung ương.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Năm 2024, Ban Chỉ đạo Trung ương tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng

Chính phủ; Quyết định số 18/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương; ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang, Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương tại Thông báo số 93/TB-VPCP ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về Phiên họp thứ 5 của Ban Chỉ đạo Trung ương trực tuyến với các địa phương về tình hình triển khai các CTMTQG năm 2023 và 02 tháng đầu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới, trong đó tập trung triển khai một số nội dung chủ yếu sau:

1. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ giữa các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn.

2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các CTMTQG đã được Quốc hội thông qua ngày 18 tháng 01 năm 2024 để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các CTMTQG tại các địa phương; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Tập trung triển khai xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền giao; chủ động nắm bắt, xử lý các khó khăn, vướng mắc của địa phương theo thẩm quyền. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành các CTMTQG từ trung ương đến cơ sở.

4. Tiếp tục có biện pháp quyết liệt để phấn đấu hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu được Quốc hội giao, quyết tâm giải ngân 100% vốn kế hoạch được giao trong năm 2024 (bao gồm cả nguồn vốn ngân sách nhà nước đã giao năm 2022, 2023 được chuyển sang tiếp tục thực hiện năm 2024).

5. Nâng cao việc phối hợp giữa các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, giữa các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương và các cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo Trung ương trong công tác tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương để quản lý, chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các CTMTQG đảm bảo hiệu lực, hiệu quả.

6. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông, phổ biến pháp luật, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân về các CTMTQG nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội trong triển khai thực hiện các CTMTQG.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương và Phụ lục kèm theo Quyết định này; tổ chức các đoàn công tác đi giám sát, chỉ đạo, đôn đốc hướng dẫn thực hiện các CTMTQG theo địa bàn đã được phân công tại các Quyết định số 35/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 25 tháng 3

năm 2022 và số 29/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 25 tháng 4 năm 2023 và các văn bản khác có liên quan.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của các bộ, cơ quan liên quan theo Chương trình công tác năm 2024; thực hiện chế độ báo cáo theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương; tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025 theo quy định.

3. Ủy ban Dân tộc, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm:

a) Chủ động phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương là chủ dự án thành phần tiếp tục rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các văn bản thay thế các văn bản hướng dẫn thực hiện các CTMTQG đảm bảo đồng bộ, thống nhất theo quy định hiện hành.

b) Chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện từng CTMTQG của các bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định; định kỳ báo cáo về tình hình, tiến độ thực hiện các chương trình; chủ động đôn đốc, hướng dẫn và ghi nhận những khó khăn, vướng mắc để kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương (qua cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương) và cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện, đặc biệt là việc thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các CTMTQG.

c) Phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo và cử cán bộ phù hợp tham gia hoạt động kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương đối với từng địa phương khi có văn bản đề nghị của cơ quan liên quan.

4. Các bộ, cơ quan trung ương là chủ dự án thành phần thuộc các CTMTQG theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo công tác hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các CTMTQG; nghiên cứu, tổ chức các hội nghị tập huấn, cuộc họp, hội nghị chuyên đề trong lĩnh vực được phân công quản lý, chú trọng tuyên truyền các mô hình tiên tiến, cách làm hay của từng CTMTQG để nhân rộng trên phạm vi cả nước.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Căn cứ Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương để chủ động phối hợp với các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương trong triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 của địa phương; rà soát, trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các văn bản để triển khai tổ

chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn bảo đảm phù hợp, thống nhất với các quy định hiện hành.

c) Chủ động nghiên cứu, khẩn trương triển khai thực hiện các chính sách đặc thù được quy định tại Nghị quyết 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các CTMTQG.

d) Có biện pháp quyết liệt thúc đẩy việc huy động, giải ngân các nguồn vốn thực hiện các CTMTQG; tiếp tục cân đối, bố trí đủ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện các CTMTQG theo quy định

đ) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện đối với cấp huyện, cấp xã, nhất là việc thực hiện các cơ chế, chính sách quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn huy động, tham gia, đóng góp tự nguyện của Nhân dân theo quy định hiện hành.

e) Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về đầu tư công, quản lý, tổ chức thực hiện các CTMTQG và các quy định khác có liên quan.

6. Trân trọng đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành viên tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền trong năm 2024; tích cực phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương triển khai có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động trong thực hiện xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân với kết quả thực hiện từng chương trình; thực hiện các hoạt động giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện các CTMTQG ở các cấp theo quy định.

7. Trong quá trình thực hiện Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo Trung ương, trường hợp phát sinh vướng mắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư - cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo Trung ương làm đầu mối tổng hợp, đề xuất giải pháp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương xem xét, quyết định./.



Phụ lục

PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO, ĐÔN ĐỐC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG, NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CTMTQG NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-BCĐCTMTQG ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương các CTMTQG giai đoạn 2021 - 2025)

| TT | Nội dung thực hiện | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Trình cấp/cấp ban hành | Thời gian hoàn thành |
|----|---|----------------------------------|-------------------------------------|--|------------------------|----------------------|
| I | HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN | | | | | |
| 1 | Đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xác định người lao động có thu nhập thấp là đối tượng thụ hưởng của CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ. | Bộ trưởng Đào Ngọc Dung | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Thủ tướng Chính phủ | Trước ngày 07/4/2024 |
| 2 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương các CTMTQG giai đoạn 2021 - 2025. | Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan | Thủ tướng Chính phủ | Trong tháng 4/2024 |
| 3 | Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, chế độ báo cáo trực tuyến trên Hệ thống giám sát, đánh giá các CTMTQG. | Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Thủ tướng Chính phủ | Trong tháng 4/2024 |

| TT | Nội dung thực hiện | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Trình cấp/cấp ban hành | Thời gian hoàn thành |
|----|--|---------------------------------------|--|--|--|----------------------|
| 4 | Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 phê duyệt CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. | Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hầu A Lệnh | Ủy ban Dân tộc | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Thủ tướng Chính phủ | Quý II năm 2024 |
| 5 | Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025. | Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hầu A Lệnh | Ủy ban Dân tộc | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Thủ tướng Chính phủ | Quý II năm 2024 |
| 6 | Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (thay thế cho Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2023/TT-BLĐTBXH). | Bộ trưởng Đào Ngọc Dung | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Trước ngày 15/4/2024 |
| 7 | Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- | Bộ trưởng Lê Minh Hoan | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Trong tháng 4/2024 |

| TT | Nội dung thực hiện | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Trình cấp/cấp ban hành | Thời gian hoàn thành |
|-----------|---|---------------------------------------|--|--|--|----------------------|
| | 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. | | | | | |
| 8 | Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 hướng dẫn một số nội dung thực hiện CTMTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. | Bộ trưởng Lê Minh Hoan | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Trước ngày 20/4/2024 |
| 9 | Nghiên cứu, rà soát, ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí nông thôn mới (sau khi Quyết định sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt). | Bộ trưởng Lê Minh Hoan | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Trong tháng 4/2024 |
| II | HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CTMTQG | | | | | |
| 1 | Đôn đốc, giám sát, đánh giá của thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về tình hình thực hiện các CTMTQG tại địa phương. | Thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương | | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | | Trong năm 2024 |
| 2 | Báo cáo tình hình thực hiện các CTMTQG 06 tháng và năm 2024. | Các thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương | Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương | Định kỳ |

| TT | Nội dung thực hiện | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Trình cấp/cấp ban hành | Thời gian hoàn thành |
|------------|---|---------------------------------------|--|--|--|------------------------|
| 3 | Tổ chức nghiên cứu, rà soát đánh giá các nội dung/lĩnh vực chính sách phát triển kinh tế - xã hội (cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất, văn hoá, giáo dục, y tế, an ninh - quốc phòng...) vùng đồng bào dân tộc thiểu số phục vụ quá trình đề xuất, xây dựng CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn II: từ năm 2026 đến năm 2030. | Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hầu A Lệnh | Ủy ban Dân tộc | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Ủy ban Dân tộc | Trong năm 2024 |
| 4 | Xây dựng Hệ thống quản lý CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. | Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hầu A Lệnh | Ủy ban Dân tộc | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Ủy ban Dân tộc | Quý II năm 2024 |
| 5 | Xây dựng Hệ thống quản lý CTMTQG giảm nghèo bền vững. | Bộ trưởng Đào Ngọc Dung | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội | Quý II năm 2024 |
| 6 | Xây dựng Hệ thống quản lý CTMTQG xây dựng nông thôn mới. | Bộ trưởng Lê Minh Hoan | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Quý II năm 2024 |
| III | TỔ CHỨC HỌP, HỘI NGHỊ | | | | | |
| 1 | Tổ chức các cuộc họp của Ban chỉ đạo Trung ương về tình hình triển khai thực hiện các CTMTQG trong năm 2024 và định hướng triển khai trong giai đoạn 2026 - 2030. | Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương | Bộ Kế hoạch và Đầu tư Các Bộ, cơ quan chủ CTMTQG | các bộ, cơ quan trung ương và địa phương | Ban Chỉ đạo Trung ương | Định kỳ trong năm 2024 |

| TT | Nội dung thực hiện | Chịu trách nhiệm chỉ đạo/đôn đốc | Cơ quan thực hiện | Cơ quan phối hợp | Trình cấp/cấp ban hành | Thời gian hoàn thành |
|----|--|---------------------------------------|--|--|--|----------------------|
| 2 | Tổ chức các Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; đề xuất nội dung Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 tại các địa phương. | Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hầu A Lềnh | Ủy ban Dân tộc | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Ủy ban Dân tộc | Trong năm 2024 |
| 3 | Tổ chức một số Diễn đàn kết nối sản phẩm OCOP cấp vùng, cấp quốc gia. | Bộ trưởng Lê Minh Hoan | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Các bộ, cơ quan trung ương liên quan và địa phương | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Quý IV năm 2024 |